



LÝ LỊCH DI TÍCH

I/ Tên gọi :

Tên chữ: Xuân Mỹ Đình.

Tên thường gọi: Đình Xuân Mỹ.

II/ Địa điểm phân bố di tích, đường đi đến :

- Di tích nằm trong một quần thể dân cư tại khu vực thôn 6 xã Cẩm Hà. Nguyên xưa nơi đây là 1 cồn cát trên sông bao gồm: địa phận làng Xuân Mỹ và xóm Bộc thủy, Nam Diêu của làng Thanh Hà.

- Đi đến di tích có thể bằng các con đường sau:

a) Từ bến xe Hội An đi lên phía Tây theo đường tỉnh lộ 538 (HA - Điện Bàn) đi khoảng 1500m rẽ xuống đường kè bằng đá ở phía tay trái sát bờ sông, nơi đây có chợ Cẩm Hà, đi thẳng vào khoảng 500m đến trường học thôn 6 Cẩm Hà rẽ tay trái đi thêm 300m nữa tới ngã ba di tích nằm ở phía tay trái (*ngay khu vực sau nhà ông Võ Công Hè*).

b) Từ quốc lộ 1A, rẽ xuống đường tỉnh lộ 538 đi xuống phía Đông khoảng 8000m tới đường xây kè bằng đá có chợ Cẩm Hà nằm bên tay phải của đường, rẽ xuống đường này đi vào di tích như đã nói trên.

c) Từ bến đò Hội An có thể đi bằng ghe, thuyền ngược dòng sông lên phía Tây đi khoảng 2000m tới bến đò xóm Nam Diêu bước lên di tích nằm ngay tại bến đò này.

Các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy thô sơ đều đến di tích thuận lợi.

III/ Sự kiện, nhân vật lịch sử và thuộc tính của di tích:

- Căn cứ theo tấm bia đá hiện còn lưu lại ở tường Đông của di tích và các văn bản địa bộ của làng Xuân Mỹ do ông Võ Công Khanh lưu giữ cho biết làng Xuân Mỹ xưa là Phường Xuân Mỹ là một làng nhỏ làm nghề vôi, ghè, gạch ngói bên bờ sông Hội An tại khu vực đất cồn Nam Diêu, Bộc thủy của làng Thanh Hà phần đất này là do mua lại của làng Thanh Hà nơi đây là nơi định cư sinh sống được hình thành từ thế kỷ XVII. Với những tư liệu này cũng cho chúng ta khẳng định công trình đình Xuân Mỹ được xây dựng vào khoảng giữa thế kỷ XVII, từ đó đến nay đã qua khá nhiều lần trùng tu đặc biệt lần trùng tu 1903 gần như đã làm hoàn chỉnh công trình với vẻ đẹp kiến trúc - mỹ thuật được lưu truyền, bảo tồn cho đến nay. Điều này còn được khẳng định trên các chi tiết kiến trúc - mỹ

thuật hiện tồn của di tích. Có thể nói đây là di tích khá điển hình về kiến trúc kiến trúc đình làng ở Hội An.

- Di tích là công trình kiến trúc tín ngưỡng, thờ thần hoàng bốn xứ và các bậc tiền bối khai khẩn, hậu hiền khai cơ của làng. Nơi đây ngoài những ngày lễ lệ thường kỳ hàng năm làng còn có 2 ngày lễ lớn là tế xuân (12/2) và tế thu (12/8 âm lịch) bà con chư phái tộc của làng đều tập trung về đây làm lễ tế rất linh đình.

IV/ Loại di tích : Đình làng

V/ Khảo tả di tích :

- Di tích nằm trên 1 khuôn viên đất, có tổng diện tích là 1780m², mặt tiền xoay về hướng Nam - Tây Nam, nhìn ra dòng sông Hội An (*hạ lưu của sông Thu Bồn*).

- Phía trước là khoảng sân rộng (*6m x 10m*), với 1 bức bình phong, tam quan, trụ biểu nay đã bị sập (*còn lại dấu vết móng*), hai bên có 2 miếu nhỏ, bên tả là miếu thờ Lục vị tiên nương, bên hữu là miếu thờ thổ Thần, trong miếu này có 1 tượng Voi bằng đá niên đại khoảng thế kỷ VIII - IX (*tác phẩm điêu khắc của cư dân Chăm*).

- Toàn bộ công trình được bố cục theo kiểu “*Tiền đình hậu tẩm*”, hệ vì kèo theo lối nhà rường rất truyền thống, liên kết kiểu cột tròn kê chuyền khá điển hình. Tiền đình gồm 1 gian, 2 chái nhưng 2 chái ở đây được kéo dài mở rộng thành những chái kép, tạo cho lòng đình như 3 gian 2 chái. Một gian với 4 cây cột cái liên kết theo kiểu khung cũi khá vững chắc bởi hệ thống trính, xà thượng, xiên thượng, xiên hạ. Ở lòng 3, 2 đầu hồi trước của chái xây tường ngang bằng với đuôi mái, để trống ở giữa làm lối đi tạo thành mái hiên, với lối kiến trúc này cho ta cảm giác từ ngoài nhìn vào di tích như có nhà Đông nhà Tây.

- Không gian chính của tiền đình bao gồm lòng nhất, lòng nhì ở trước và sau, nơi đây có đặt một bàn hương án tiền đình khá lớn (*2m x 1m cao 1m3*). Trên các kê được bào sao chỉ, chạm nổi hoa văn hoa lá, ghé kê và đầu kê chạm hình đầu đao và các cây xà (*thượng, trung, hạ*) hình vuông cũng được bào nhẵn kê soi chỉ khá công phu. Khoảng giữa xà thượng và xiên có những ván ô hộp, ván thủng hình long ly qui phụng. Dưới 2 đầu xiên (gian giữa) liên kết với 2 cột cái có 2 mảng gỗ chạm nổi hình con dơi (cầu phúc) khá sinh động. Gian hậu tẩm là nơi thờ Thần hoàng bốn xứ, ngăn cách với tiền đình bởi hệ thống cửa thượng song hạ bản gồm 4 cánh, trên đó cửa có gắn 2 mắt cửa hình xoáy âm dương lá đề.

- Bờ nóc, bờ hồi đắp nổi những con giống hình rồng, phụng cần sành sứ khá sinh động, bờ diềm mái gắn những đĩa cổ men trắng vẽ lam, tất cả tạo nên vẻ đẹp cổ kính, duyên dáng của toàn bộ hệ mái trước. Đặc biệt nơi 2 đầu hồi, các nghệ nhân nề đã thể hiện tài năng nghệ thuật điêu luyện công phu của mình không thua kém gì nghệ nhân mộc, bởi nơi đây được cấu tạo theo lối bình phong cuốn thư, đắp nổi phù điêu bằng những mảnh sứ cổ như 1 bức tranh tuyệt mỹ.

VI/ Các hiện vật trong di tích :

- Tượng voi bằng đá sa thạch, màu nâu, mềm ở miếu nhỏ trước đình niên đại khoảng thế kỷ VIII - IX, cao 31cm, dài 42cm.
- 1 bia đá có niên đại thế kỷ XVII.
- 1 bức hoành tên chữ của di tích năm Thành Thái thứ 5 (1894)

VII/ Giá trị lịch sử, khoa học, nghệ thuật, văn hóa :

- Tuy cũng với lối kiến trúc tiền đình hậu tẩm trong 1 liên kết cũng với lối vì kèo kiểu nhà rường truyền thống, nhưng ở đây di tích gần như còn nguyên vẹn về đẹp tinh vi sắc xảo và đặc biệt phần nê được thể hiện trên bờ nóc, bờ hồi, đầu hồi khá độc đáo, có thể nói nó như một bức tranh tuyệt mỹ và hấp dẫn. Ở đây thể hiện những nghệ nhân Hội An xưa không những đã khéo léo trên các cấu kiện kiến trúc gỗ mà trên phần nê cũng không thu kém gì phần mộc.

- Sự hiện tồn của di tích sẽ giúp cho các nhà nghiên cứu khoa học có điều kiện tìm hiểu sâu về mỹ thuật, kiến trúc cổ ở Hội An cũng như việc tìm hiểu về tâm lý cộng đồng, sinh hoạt cư dân ở đây.

- Với những nét độc đáo riêng của mình di tích góp phần làm phong phú thêm về loại hình đình làng nói riêng, trong quần thể kiến trúc ĐTC Hội An nói chung và cùng với cảnh quan thiên nhiên sông nước hữu tình di tích sẽ là 1 trong những điểm tham quan du lịch hấp dẫn ở Hội An.

VIII/ Trạng thái bảo quản di tích:

- Di tích hiện nay do đại diện các chư phái tộc của làng Xuân Mỹ xưa trực tiếp trông nom bảo quản, nhưng cũng nằm trong tình trạng khó khăn về kinh phí tu sửa, tôn tạo di tích.

- Di tích hiện đang bị xuống cấp ở 1 số bộ phận kiến trúc như kẻ, cột, xà, xiên, mái bị sụt nhiều nơi. Nói chung nếu không được tu bổ sửa chữa kịp thời thì sẽ có nguy cơ sụp đổ.

IX/ Phương án bảo vệ - Sử dụng di tích:

- Đề nghị Bộ văn hóa thông tin thể thao cấp bằng công nhận di tích lịch sử - văn hóa cho di tích để có cơ sở pháp lý bảo vệ di tích lâu dài.

- Cần phải có biện pháp, kế hoạch để hỗ trợ 1 phần cùng với bà con chư phái tộc ở đây từng bước tu bổ, tôn tạo di tích đồng thời để sớm đưa di tích thành một trong những điểm tham quan du lịch.

X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích :

Di tích đã được đưa vào danh mục quản lý tại cơ quan Ban QLDT địa phương từ năm 1987.

Hội An, ngày 16 tháng 4 năm 1992

BAN QUẢN LÝ DI TÍCH HỘI AN

Trưởng ban

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phi

Người lập lý lịch

(Đã ký)

Nguyễn Chí Trung

TM. UBND THỊ XÃ HỘI AN

Phó Chủ tịch

(Đã ký)

Phạm Ngọc Giới

Sao nguyên bản chính